ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1293 /UBND-KSTT V/v triển khai các Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm điều kiện kinh doanh	*Đồng Tháp, ngày 07 tháng 5 năm 2026*

Kính gửi:
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh được ban hành ngày 29/4/2026, gồm các Nghị quyết số: 17/2026/NQ-CP[1], 18/2026/NQ-CP[2], 19/2026/NQ-CP[3], 20/2026/NQ-CP[4], 21/2026/NQ-CP[5], 22/2026/NQ-CP[6], 23/2026/NQ-CP[7], 24/2026/NQ-CP[8] và Công văn số 464/TTg-CĐS ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai các Nghị quyết cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường

---

[1]Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

[2]Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

[3]Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

[4]Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

[5]Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính và phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế.

[6]Nghị quyết số 22/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an.

[7]Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

[8]Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc các lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

a) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai, tuyên truyền đầy đủ, sâu rộng các nội dung của Nghị quyết đến cán bộ, công chức, viên chức, người có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

b) Chủ động tham mưu tổ chức triển khai và thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính đã được phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa, đảm bảo việc giải quyết liên tục, thông suốt, không để xảy ra gián đoạn và thực hiện nghiêm các quy định về điều khoản chuyển tiếp, hiệu lực thi hành của các Nghị quyết. Đồng thời, phải thực hiện tinh thần triển khai ngay, đồng bộ, không hình thức, bảo đảm các nội dung cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh được thực hiện thực chất, đúng thẩm quyền, đúng quy định, không làm phát sinh thêm thành phần hồ sơ, quy trình, yêu cầu, điều kiện ngoài quy định.

c) Chủ động rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền hoặc được tổ chức tiếp nhận, giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; bố trí công chức, viên chức đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ; niêm yết, công khai đầy đủ thủ tục hành chính theo quy định.

d) Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong báo cáo cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính) theo quy định hoặc đột xuất khi có yêu cầu về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) để tổng hợp, theo dõi.

đ) Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Ủy ban nhân dân các xã, phường kịp thời tổng hợp, báo cáo đến các sở, ban, ngành tỉnh quản lý ngành, lĩnh vực để được hướng dẫn, giải quyết.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao

a) Chủ động rà soát các nhiệm vụ có liên quan, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung thuộc thẩm quyền; đồng thời, tham mưu trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm điều kiện kinh doanh, bảo đảm có hiệu lực trước ngày 01/3/2027 đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của địa phương (nếu có).

b) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

c) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ, ngành chủ quản, các sở, ban, ngành tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn việc thực hiện khai thác dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để giảm thiểu tối đa việc yêu cầu thành phần hồ sơ đã được công bố, công khai.

d) Chịu trách nhiệm theo dõi, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức, viên chức trực tiếp tiếp nhận, xử lý hồ sơ các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết và chủ động tham mưu, đề

xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai các nội dung thuộc thẩm quyền của ngành. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời tổng hợp báo cáo Bộ, ngành chủ quản để được hướng dẫn, giải quyết.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị vận hành hệ thống hỗ trợ, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương và đảm bảo về mặt kỹ thuật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các nội dung tại Công văn này.

5. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính được phân cấp đảm bảo thực chất, tuân thủ các mục tiêu, chỉ tiêu yêu cầu tại Kế hoạch số 556/KH-UBND ngày 29/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuẩn hóa, số hóa toàn bộ quy trình giải quyết thủ tục trên môi trường số, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, rút ngắn tối đa thời gian, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV.

Đính kèm các Nghị quyết của Chính phủ ngày 29/4/2026 số: 17/2026/NQ-CP, 18/2026/NQ-CP, 19/2026/NQ-CP, 20/2026/NQ-CP, 21/2026/NQ-CP, 22/2026/NQ-CP, 23/2026/NQ-CP, 24/2026/NQ-CP; Công văn số 464/TTg-CĐS ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Thường trực UBND tỉnh (để b/c);
- VPUB: LĐVP, các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, KSTT (Hiếu).

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Phạm Thành Ngại